ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
*

Số 64-KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Tuy Phước Bắc, ngày 16 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng xã Tuy Phước Bắc năm 2026

Thực hiện Kế hoạch hành động số 22-KH/TU, ngày 03/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 13/02/2026 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Gia Lai năm 2026; Kế hoạch số 39-KH/ĐU ngày 03/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng xã Tuy Phước Bắc; Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng xã Tuy Phước Bắc năm 2026, với nội dung cụ thể như sau:

I - MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức triển khai đầy đủ, hiệu quả Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, tạo chuyển biến toàn diện trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đổi mới phong cách, lề lối làm việc; rút ngắn thời gian giải quyết công việc, góp phần cải cách thủ tục hành chính.

Xây dựng hạ tầng số đồng bộ, hiện đại; triển khai các nền tảng số, hệ thống thông tin, dữ liệu theo kiến trúc thống nhất, tập trung; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo từ tỉnh đến cơ sở và giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định của pháp luật; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, các chủ trương của Đảng, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chương trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể đối với chuyển đổi số trong các cơ quan đảng xã Tuy Phước Bắc năm 2026 như sau:

2.1 - Đối với hạ tầng số và bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu

- Đảm bảo hệ thống mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng hoạt động ổn định, liên tục, tin cậy và an toàn, kết nối các cơ

quan đảng từ Trung ương tới cấp xã với các giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ; kết nối với các cơ quan thuộc khối Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

- Đảm bảo cơ quan đảng cấp xã được trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- 100% cán bộ, công chức có thẩm quyền ký văn bản của cơ quan, đơn vị được cấp và sử dụng thành thạo chữ ký số chuyên dùng trong công việc hàng ngày.

- Tham gia Dự án "Đầu tư thiết bị công nghệ thông tin và hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ Tỉnh ủy đến các đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai".

2.2 - Đối với ứng dụng, nền tảng và hệ thống dữ liệu số nghiệp vụ

- Tiếp nhận triển khai các nền tảng số, ứng dụng số dùng chung trong các cơ quan đảng theo lộ trình Tỉnh ủy chuyển giao. Đảm bảo mọi nghiệp vụ đủ điều kiện đều được xử lý toàn trình trên môi trường số. Phấn đấu 100% hồ sơ công việc phát sinh được tạo lập, xử lý trên môi trường điện tử và hoàn thành số hóa toàn diện các tài liệu lưu trữ lịch sử đã được chỉnh lý.

- Hoàn thiện việc làm sạch cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên nhằm bảo đảm tính kết nối liên thông, đồng bộ thông tin xuyên suốt các cấp; bảo đảm 100% dữ liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ tổ chức đảng và đảng viên được quản lý trên môi trường số, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống".

- Thực hiện số hóa toàn diện công tác văn phòng, tuyên giáo và dân vận, nội chính, kiểm tra thông qua việc tiếp nhận, triển khai các hệ thống thông tin phục vụ tham mưu, thẩm định và hoạch định chính sách do Tỉnh ủy chuyển giao. Toàn bộ quy trình làm việc của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp phải được vận hành đồng bộ, thông suốt trên một môi trường số thống nhất và an toàn.

- Tiếp tục đôn đốc triển khai phần mềm Sổ tay đảng viên theo hướng ứng dụng số nền tảng dành cho đảng viên, tích hợp các chức năng phục vụ sinh hoạt đảng, quản lý và tương tác của đảng viên trên môi trường số. Hỗ trợ đảng viên sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số của các cơ quan đảng một cách thống nhất, thuận tiện và an toàn.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan đảng.

2.3 - Công tác nghiệp vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được thực hiện trên môi trường số

- Tiếp nhận, triển khai nền tảng số tập trung để tiếp nhận, phân loại và xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân. Phấn đấu trực tuyến hóa tối thiểu 90% quy trình xử lý, giúp rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết so với phương thức truyền thống; bảo đảm mọi ý kiến của người dân được phản hồi kịp thời, minh bạch.

- Tiếp nhận, triển khai các ứng dụng số nhằm hiện đại hóa công tác nắm bắt tình hình dư luận, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã,

đánh giá mức độ hài lòng của người dân; điều phối cứu trợ, an sinh xã hội thông minh và tương tác trực tuyến với người dân nhằm mở rộng khối đại đoàn kết, tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

2.4 - Tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực chuyển đổi số của các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội xã, đáp ứng yêu cầu tham mưu, tổ chức thực hiện chuyển đổi số và tham mưu triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng, bố trí cán bộ chuyên trách về khoa học, công nghệ. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về kỹ năng số, kỹ năng phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ.

II - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 2026

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, nâng cao nhận thức của cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp, nhất là người đứng đầu về sự cần thiết, tính cấp thiết và vai trò của chuyển đổi số; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên các cơ quan đảng về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức linh hoạt, dễ tiếp cận như là qua Nền tảng bình dân học vụ số, phần mềm Sổ tay đảng viên,… *(nhiệm vụ thường xuyên).*

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện thể chế

- Cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị; kết quả chuyển đổi số phải được định lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể, là tiêu chí trọng yếu trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xếp loại thi đua hằng năm. Người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo số hóa quy trình, bảo đảm dữ liệu của đơn vị "đúng, đủ, sạch, sống"; không xem xét khen thưởng hoặc bổ nhiệm đối với lãnh đạo các đơn vị để xảy ra tình trạng báo cáo số liệu sai lệch, trễ hạn hoặc thực hiện chuyển đổi số mang tính hình thức, không có sản phẩm đầu ra thực chất *(nhiệm vụ thường xuyên).*

- Văn phòng Đảng ủy chủ trì tham mưu rà soát, sửa đổi, ban hành các văn bản liên quan đến chuyển đổi số và an toàn thông tin, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu vận hành các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số, đồng thời bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin *(nhiệm vụ thường xuyên).*

- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy rà soát, tham mưu đề xuất Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm số hóa toàn diện nghiệp vụ công tác Đảng; trong đó, nghiên cứu thay thế phương thức ghi biên bản sinh hoạt, quản lý đảng phí thủ công bằng giải pháp số hóa tích hợp chữ ký số và giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Tỉnh trên phần mềm Sổ tay đảng viên; từng bước xóa bỏ yêu cầu bắt buộc sử dụng sổ giấy truyền thống. Đồng thời, đề xuất quy định cung cấp thông tin phục vụ sinh hoạt chi bộ trên phần mềm Sổ tay đảng viên thay cho phát hành tài liệu giấy *(thực hiện theo lộ trình của Tỉnh ủy).*

- Các cơ quan đơn vị trực thuộc Đảng ủy rà soát đề xuất các cơ quan cấp tỉnh ban hành các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo mô hình xử lý toàn trình; triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tạo hành lang pháp lý thống nhất, phù hợp thực tiễn, bổ sung, sửa đổi các quy định về cập nhật, khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung". Đồng thời, tham mưu xây dựng cơ chế đánh giá định lượng hiệu quả chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị, gắn với mục tiêu giảm chi phí, tiết kiệm thời gian, hiện đại hóa quy trình và nâng cao hiệu quả xử lý công việc *(nhiệm vụ thường xuyên).*

3. Phát triển hạ tầng số

- Văn phòng Đảng ủy chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị:

+ Rà soát, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Mô hình chuyển đổi số cấp xã do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn và các quy định, hướng dẫn khác có liên quan *(Hoàn thành chậm nhất trước ngày 15/6/2026)*

+ Đồng thời triển khai các hướng dẫn của Văn phòng Tỉnh ủy về đảm bảo hạ tầng kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng qua mạng truyền số liệu chuyên dùng, kết nối các cơ quan đảng từ Trung ương đến cơ sở; kết nối với các cơ quan thuộc khối Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; triển khai kết nối Internet có kiểm soát; về hướng dẫn đầu tư trang bị thiết bị đầu cuối phù hợp, tạo lập môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp cho cán bộ, đảng viên.

- Phát triển dữ liệu số dùng chung, cải cách thủ tục hành chính trong Đảng

Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho Văn phòng Tỉnh ủy trong việc xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của các cơ quan đảng. Rà soát, đánh giá, làm sạch, dữ liệu đã số hóa; tiếp tục hoàn thiện công tác số hóa tài liệu và đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả kho dữ liệu số hóa; thực hiện số hóa văn bản, tài liệu nghiệp vụ tại các cơ quan đảng theo từng giai đoạn.

- Văn phòng Đảng ủy phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy thực hiện rà soát, làm sạch và số hóa dữ liệu nghiệp vụ theo tiêu chuẩn chung; thực hiện kết nối, cung cấp và cập nhật dữ liệu thường xuyên về Kho dữ liệu dùng chung để đảm bảo tính "đúng, đủ, sạch, sống" theo hướng dẫn của Tỉnh ủy *(nhiệm vụ thường xuyên).*

- Chủ động rà soát, tối ưu hóa các quy trình phối hợp và thủ tục nội bộ thuộc thẩm quyền theo phương châm "đơn giản hóa trước, số hóa sau" nhằm rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết công việc. *Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.*

4. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

4.1- Văn phòng Đảng ủy chủ trì:

Chủ trì tham mưu, tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với toàn bộ hệ thống thông tin của các cơ quan đảng trên địa bàn xã; chịu trách nhiệm đầu mối điều phối, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, cụ thể:

- Triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

được phê duyệt đối với các hệ thống thông tin.

- Thực hiện nền tảng giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng; các công cụ, giải pháp bảo mật và dịch vụ hệ thống nhằm bảo đảm an toàn, an ninh cho các hệ thống thông tin trên môi trường số theo hướng dẫn của Tỉnh ủy.

- Thực hiện cổng kết nối an toàn liên mạng phục vụ truyền, trao đổi dữ liệu an toàn giữa các hệ thống.

- Phối hợp thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và ứng phó kịp thời sự cố an toàn thông tin.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan: (1) Định kỳ thực hiện kiểm tra, rà soát làm sạch mã độc các thiết bị tin học. (2) Tham gia tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số của các cơ quan đảng.

4.2- Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tiếp nhận, triển khai các giải pháp bảo vệ bí mật nhà nước, bảo mật, xác thực của Ban Cơ yếu Tỉnh đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có chứa thông tin, dữ liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước; tổ chức sử dụng thiết bị lưu trữ bảo mật, các giải pháp mã hóa, kiểm soát và phân quyền truy cập nhằm bảo đảm an toàn việc trao đổi, gửi, nhận, lưu trữ, xử lý tài liệu bí mật nhà nước trên môi trường số, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4.3- Các cơ quan, đơn vị liên quan:

Chịu trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Đảng ủy trong việc kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin, thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm thuộc phạm vi quản lý; nghiêm túc triển khai các biện pháp kỹ thuật, quản lý theo hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan chủ trì; kịp thời khắc phục các nguy cơ mất an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo đảm vận hành hệ thống thông tin an toàn, ổn định, thông suốt.

Triển khai đồng bộ các giải pháp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Tỉnh ủy nhằm bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu cho người dùng thuộc các cơ quan, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tuyệt đối tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và của Đảng, bảo đảm an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi sang môi trường số, từ tiếp nhận, xử lý đến lưu trữ và khai thác dữ liệu số *(nhiệm vụ thường xuyên).*

5. Nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực và công tác chống lãng phí

5.1 - Văn phòng Đảng ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan: (1) Tham gia bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ lãnh đạo quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. (2) Tham gia, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng các ứng dụng; phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan đảng phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ. (3) Tham gia tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin các kỹ năng, kiến thức về công nghệ số, an toàn thông tin, quản lý, vận hành hệ thống và các lĩnh vực chuyên môn *(nhiệm vụ thường xuyên).*

5.2 - Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị

có liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy về biên chế, tiêu chuẩn cán bộ chuyên trách đảm nhiệm nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng các cơ chế ưu đãi đối với cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan đảng (hoặc triển khai thực hiện nếu Tỉnh có quy định). *Hoàn thành trong quý II/2026.*

5.3 - Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục quán triệt nghiêm tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về nguồn nhân lực và chống lãng phí. Chủ động nhận diện sớm các nguy cơ và có giải pháp phòng ngừa ngay từ đầu, tuyệt đối không để xảy ra hậu quả rồi mới xử lý *(nhiệm vụ thường xuyên).*

5.4 - Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp số hóa toàn diện quy trình nghiệp vụ nhằm tối ưu hóa chi phí vận hành. Phấn đấu đến hết năm 2026, giảm từ 30% đến 50% chi phí văn phòng phẩm, in ấn, gửi nhận văn bản và lưu trữ vật lý so với mức trung bình giai đoạn trước. Lấy kết quả cắt giảm chi phí hành chính làm tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả đầu tư và mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị *(nhiệm vụ thường xuyên).*

6. Về nguồn lực tài chính

Cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định pháp luật của Nhà nước, quản lý chặt chẽ nguồn kinh phí chuyển đổi số được giao, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả, tránh lãng phí.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Đảng ủy giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy về các chủ trương, cơ chế, chính sách và các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch liên quan đến cơ quan, tổ chức của mình.

- Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và kiến nghị, đề xuất giải pháp; hướng dẫn tuyên truyền nội bộ, trên báo chí, mạng xã hội thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư.

3. Văn phòng Đảng ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập, dự trù kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng ủy xã Tuy Phước Bắc.

- Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra, đề xuất các biện pháp, giải pháp để thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Kế hoạch; tổng hợp báo cáo tình hình và kịp thời đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

- Đăng ký tập huấn, bồi dưỡng cho các cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan đảng; cán bộ, công chức, viên

chức của các cơ quan đảng toàn xã.

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy biểu dương, khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân trong việc triển khai kế hoạch; phê bình, yêu cầu xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân có vi phạm, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai tại cơ quan, đơn vị mình; bảo đảm nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số.

- Kết nối, chia sẻ, cập nhật, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của các cơ quan đảng cung cấp.

5. Các cấp ủy đảng trực thuộc Đảng ủy

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch; bảo đảm nguồn kinh phí, nguồn nhân lực để thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Bảo đảm trang thiết bị cho người dùng và mạng máy tính; thực hiện số hóa tài liệu; tổ chức khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và các phần mềm nghiệp vụ của cơ quan đảng đúng quy định, hiệu quả.

- Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này, gửi Văn phòng Đảng ủy để tổng hợp.

Các cơ quan, tổ chức đảng có trách nhiệm thực hiện nghiêm nhiệm vụ được giao, thường xuyên cập nhật, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo qua Văn phòng Đảng ủy.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 58-KH/ĐU ngày 29/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng xã Tuy Phước Bắc năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Các đ/c Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các phòng, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể xã,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI

Huỳnh Thị Thanh Nguyệt